

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA DI SẢN VĂN HÓA

CÔNG HUY QUANG

CÔNG TÁC GIÁO DỤC CỦA BẢO TÀNG NHÂN HỌC
THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
NGÀNH BẢO TÀNG HỌC

Mã số : 52320305

Người hướng dẫn: **ThS. PHẠM THU HẰNG**

HÀ NỘI - 2015

LỜI CẢM ƠN

Trước tiên, em xin chân thành cảm ơn đến những thầy cô giáo của Khoa Di sản Văn hóa đã dạy em trong suốt bốn năm qua, những kiến thức mà em nhận được trên giảng đường đại học sẽ là hành trang vững bước trong tương lai.

Em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến giảng viên ThS. Phạm Thu Hằng, người đã trực tiếp hướng dẫn và chỉ bảo tận tình cho em trong quá trình thực hiện đề tài.

Em cũng muốn gửi lời cảm ơn tới Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ của Bảo tàng Nhân học đã tạo điều kiện thuận lợi cho em có điều kiện tìm hiểu, học hỏi thực tế và cung cấp nhiều tư liệu giúp đỡ em hoàn thành khóa luận này.

Cuối cùng, em muốn gửi lời cảm ơn đến người thân trong gia đình và bạn bè đã luôn đồng hành, động viên khích lệ tinh thần, giúp đỡ em trong suốt thời gian qua.

Vì đây là công trình nghiên cứu đầu tay mà thời gian nghiên cứu và kiến thức, kinh nghiệm bản thân còn nhiều hạn chế nên bài viết của em không thể tránh khỏi những khiếm khuyết. Em rất mong nhận được sự đóng góp, phê bình động viên của các thầy, cô giáo.

Một lần nữa, em xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, Tháng 4 – Năm 2015

Sinh viên

Công Huy Quang

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	1
CHƯƠNG 1: KHÁT QUÁT VỀ BẢO TÀNG NHÂN HỌC	5
1.1. Quá trình hình thành và phát triển của Bảo tàng Nhân học.....	5
1.2. Loại và loại hình, đặc trưng, chức năng của Bảo tàng Nhân học	9
1.2.1. <i>Loại và loại hình</i>	9
1.2.2. <i>Đặc trưng và chức năng</i>	10
1.2. Các hoạt động nghiệp vụ của Bảo tàng Nhân học	17
1.3. Vai trò của công tác giáo dục trong hoạt động của Bảo tàng Nhân học.....	26
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG VÀ HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC CỦA BẢO TÀNG NHÂN HỌC.....	29
2.1. Hệ thống trưng bày – một công cụ giáo dục quan trọng của Bảo tàng Nhân học.....	29
2.1.1. <i>Trưng bày thường xuyên</i>	29
2.1.2. <i>Trưng bày chuyên đề</i>	32
2.2. Suu tập hiện vật, mẫu vật – giáo cụ trực quan sinh động phục vụ mục đích học tập, nghiên cứu và giáo dục	36
2.3. Các hoạt động giáo dục của Bảo tàng Nhân học.....	41
2.3.1. <i>Hướng dẫn tham quan</i>	41
2.3.2. <i>Các hoạt động giáo dục khác của Bảo tàng Nhân học</i>	46
2.3.2.1. <i>Phục vụ hoạt động dạy và học của giảng viên và sinh viên</i>	47
2.3.2.2. <i>Tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo khoa học</i>	51
2.3.2.3. <i>Hoạt động xuất bản và tuyên truyền vì mục đích giáo dục</i>	53
2.4. Đánh giá hiệu quả công tác giáo dục của Bảo tàng Nhân học.....	55
2.4.1. <i>Nội dung và phương pháp đánh giá</i>	55
2.4.2. <i>Hiệu quả giáo dục</i>	58

CHƯƠNG 3: NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC CỦA BẢO TÀNG NHÂN HỌC	81
3.1. Một số nhận xét về việc thực hiện công tác giáo dục của Bảo tàng Nhân học	81
<i>3.1.1. Ưu điểm</i>	<i>81</i>
<i>3.1.2. Hạn chế.....</i>	<i>83</i>
3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục của Bảo tàng Nhân học	85
<i>3.2.1. Đẩy mạnh các hoạt động nghiệp vụ khác, tạo tiền đề cho công tác giáo dục</i>	<i>85</i>
<i>3.2.2. Nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục của Bảo tàng</i>	<i>89</i>
<i>3.2.2.1. Đổi mới hoạt động hướng dẫn tham quan</i>	<i>89</i>
<i>3.2.2.2. Đa dạng hóa các hình thức hoạt động giáo dục.....</i>	<i>90</i>
<i>3.2.2.3. Ứng dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ hiện đại vào hoạt động giáo dục của bảo tàng</i>	<i>93</i>
<i>3.2.3. Tích cực đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, quảng bá cho bảo tàng</i>	<i>94</i>
<i>3.2.4. Các giải pháp khác</i>	<i>95</i>
KẾT LUẬN.....	97
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	99
PHỤ LỤC	

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài:

Ngày nay, ở các quốc gia, bảo tàng là một trong những thiết chế văn hóa hội tụ đầy đủ các điều kiện để bảo vệ và phát huy di sản văn hóa; và cũng là một món quà dành cho nhân loại để “sáng tạo, giáo dục và thưởng thức”. Việc thiết lập mối liên kết giữa những đối tượng phục vụ và các di sản văn hóa là nhiệm vụ trọng tâm mà mỗi bảo tàng luôn hướng đến, nhằm mục đích truyền tải niềm cảm hứng mới, tạo điều kiện cho công chúng có thể tự cảm nhận những thông điệp; cũng như giá trị hiện vật, sưu tập hiện vật mà bảo tàng đang lưu giữ. Do vậy, việc nghiên cứu, tìm hiểu nhu cầu công chúng, nâng cao chất lượng giáo dục, tuyên truyền là một việc làm quan trọng và thiết thực đối với mỗi bảo tàng.

Công tác giáo dục là khâu cuối trong chu trình hoạt động nghiệp vụ của bảo tàng. Tuy vậy, đây cũng là khâu công tác vô cùng quan trọng trong hoạt động của mỗi bảo tàng, đồng thời có mối quan hệ biện chứng với các khâu công tác nghiệp vụ khác. Nhận thức tầm quan trọng của công tác này, các bảo tàng đã tổ chức các hoạt động giáo dục không chỉ thông qua hoạt động hướng dẫn tham quan mà còn bằng nhiều hoạt động giáo dục đa dạng khác.

Bảo tàng Nhân học - Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN là một trong số không nhiều bảo tàng học đường ở Việt Nam. Bảo tàng được thành lập với nhiệm vụ đóng góp cho sự phát triển của khoa học và xã hội trong thế kỷ 21. Bên cạnh nhiệm vụ phục vụ đào tạo trong trường đại học, bảo tàng còn tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học và các dịch vụ khoa học – văn hoá, nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trong việc sưu tầm, trưng bày, lưu giữ và quản lý hiện vật, mẫu vật và tài liệu. Không chỉ vậy, Bảo tàng Nhân học là đơn vị tham gia và trực tiếp đào tạo, nghiên cứu khoa học thông qua những hoạt động đặc thù giống như một loại hình “giảng

đường” đặc biệt, dạy và học thông qua hoạt động thực tiễn nhằm phát huy một cách có hiệu quả nhất nguồn lực và vai trò khoa học của đội ngũ các nhà nghiên cứu có kinh nghiệm, của đông đảo thành phần trí thức trẻ, khai thác được tối đa có sở vật chất và tư liệu khoa học tích lũy từ hàng chục năm nay.

Thành lập vào tháng 3 năm 2004, Bảo tàng Nhân học khuyến khích công chúng đến tham quan và nghiên cứu khám phá quá khứ, diễn giải đời sống văn hoá xưa và nay của cộng đồng cư dân Việt Nam. Từ khi thành lập đến nay, Bảo tàng Nhân học đang dần trở thành một địa chỉ quen thuộc cho sinh viên và giảng viên trong và ngoài Trường ĐHKHXH&NV tìm hiểu về lịch sử, văn hoá Việt Nam. Hàng năm, có hàng nghìn lượt cán bộ, sinh viên và hàng chục đoàn khách quốc tế tới tham quan, nghiên cứu tại Bảo tàng.

Nhận thấy công tác giáo dục có vai trò quan trọng đối với hoạt động của Bảo tàng Nhân học, trong thời gian thực tập tại bảo tàng, tôi đã có cơ hội để tìm hiểu thực tế vấn đề này. Vì vậy, tôi quyết định chọn đề tài **“Công tác giáo dục của Bảo tàng Nhân học – Thực trạng và giải pháp”** làm Khóa luận tốt nghiệp Đại học, ngành Bảo tàng học.

Hoạt động của Bảo tàng Nhân học đã từng được nghiên cứu, đề cập một số khía cạnh trong Hội thảo khoa học “Vai trò của Bảo tàng Trường Đại học trong đào tạo và nghiên cứu các ngành khoa học xã hội và nhân văn – lý luận và thực tiễn” tháng 10 năm 2005 tại Trường ĐHKHXH&NV, qua một số bài tham luận: “Vai trò của Bảo tàng Nhân học trong trường đại học: Cầu nối giữa nghiên cứu và giảng dạy, giữa nhà trường và cộng đồng” của PGS.TS Nguyễn Văn Huy, “Sinh viên Trường ĐHKHXH&NV với Bảo tàng Nhân học” của nhóm tác giả Bùi Hữu Tiến, Nguyễn Công Khanh,... Bảo tàng Nhân học đã được giới thiệu trên một số tạp chí có uy tín như: Bản tin Trường ĐHQGHN số 274 – 275 (ngày 11/2/2014) với bài viết “Bảo tàng học đường đầu tiên ở Việt Nam” của tác giả Hồng Ngọt... Trên phương diện tổng thể, Công tác giáo dục của Bảo tàng Nhân học là một vấn đề nghiên cứu chưa

được tiếp cận, tìm hiểu một cách có hệ thống, Khóa luận tốt nghiệp có sử dụng một số thông tin và số liệu từ những bài viết và tổng kết của hội thảo trên để thực hiện đề tài nghiên cứu.

2. Đối tượng nghiên cứu:

Đối tượng nghiên cứu của khóa luận là công tác giáo dục của Bảo tàng Nhân học, tập trung chủ yếu vào các hoạt động giáo dục của Bảo tàng Nhân học – Trường Đại học KHXH&NV.

3. Phạm vi nghiên cứu:

- Về thời gian: Nghiên cứu công tác giáo dục của Bảo tàng Nhân học từ năm 2004 tới nay (từ khi Bảo tàng chính thức khánh thành, đi vào hoạt động chính thức với các khâu công tác nghiệp vụ, mở cửa đón khách tham quan).

- Về không gian: Bảo tàng Nhân học.

4. Mục tiêu nghiên cứu:

- Nghiên cứu quá trình hình thành, phát triển của Bảo tàng Nhân học; loại và loại hình, đặc trưng, chức năng, nhiệm vụ của bảo tàng.

- Tìm hiểu nội dung, các hình thức thực hiện và bước đầu đánh giá hiệu quả hoạt động giáo dục của Bảo tàng Nhân học.

- Từ thực trạng hoạt động giáo dục của Bảo tàng Nhân học, đề xuất những giải pháp mang tính khả thi nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động giáo dục của bảo tàng.

5. Phương pháp nghiên cứu:

- Vận dụng phương pháp luận khoa học của chủ nghĩa Mác – Lê Nin: Chủ nghĩa duy vật lịch sử và Chủ nghĩa duy vật biện chứng trong quá trình nghiên cứu, tiếp cận đối tượng.

- Phương pháp nghiên cứu liên ngành: Bảo tàng học, Xã hội học, Tâm lý học, Giáo dục học, Dân tộc học, Khảo cổ học...

- Các phương pháp khác: Tổng hợp, phân tích, nghiên cứu tài liệu, thống kê, so sánh, quan sát...

6. Đóng góp của Khóa luận:

- Sau quá trình nghiên cứu, Khóa luận đóng góp cụ thể trong việc làm sáng tỏ vai trò, chức năng giáo dục của Bảo tàng Nhân học nói riêng và hoạt động giáo dục của loại bảo tàng học đường ở Việt Nam nói chung.

- Những kết quả nghiên cứu, tìm hiểu về thực trạng và giải pháp đề xuất sẽ góp phần nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục của Bảo tàng Nhân học.

- Đề tài nghiên cứu sẽ góp phần giúp Bảo tàng Nhân học thực hiện tốt hơn vai trò của một “trung tâm giáo dục học đường”, trở thành cơ sở phục vụ nghiên cứu và đào tạo tốt của Trường ĐHKHXH&NV, thu hút học sinh sinh viên và nhiều đối tượng khác đến học tập, tìm hiểu và hưởng thụ văn hóa.

7. Bố cục của Khóa luận:

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và phần Phụ lục, bố cục đề tài gồm 3 chương. Cụ thể như sau:

Chương 1: Khái quát về Bảo tàng Nhân học.

Chương 2: Thực trạng và hiệu quả công tác giáo dục của Bảo tàng Nhân học.

Chương 3: Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục của Bảo tàng Nhân học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Timothy Ambrose, Crispin Paine (2000), *Cơ sở bảo tàng*, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Hà Nội.
2. *Bảo tàng với sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước* (1998), Kỷ yếu Hội thảo khoa học tại Quảng Bình, Nxb. Hà Nội, Hà Nội
3. Đặng Văn Bài (2006), *Bảo tàng Nhân học trong hệ thống bảo tàng Việt Nam*, Tạp chí Di sản Văn hóa, số 1(14), Tr.39-45.
4. Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam – Bảo tàng Lịch sử tự nhiên Hoa Kỳ (2005), Tài liệu Khóa tập huấn: *Giáo dục Bảo tàng, nghiên cứu, thực hành và phát triển chương trình*, Hà Nội.
5. Bộ Văn hóa Thông tin, Cục Di sản văn hóa – Bảo tàng Hồ Chí Minh (2005), Kỷ yếu Tọa đàm Khoa học – thực tiễn “*Công tác giáo dục của Bảo tàng*”, Hà Nội.
6. Bộ Văn hóa Thông tin, Cục Di sản Văn hóa, Trường ĐHQGHN, Trường ĐHKHXH&NV (2005), Kỷ yếu *Hội thảo Khoa học: Vai trò của Bảo tàng trường đại học trong đào tạo và nghiên cứu các ngành khoa học xã hội và nhân văn – lý luận và thực tiễn*, Hà Nội.
7. Cục Di sản văn hóa – Bảo tàng Cách mạng Việt Nam – Bảo tàng Lịch sử Việt Nam – Bảo tàng Hồ Chí Minh (2004), *Hoạt động bảo tàng trong sự nghiệp đổi mới đất nước*, Hà Nội.
8. Cục Di sản văn hóa (2012), *Tuyển tập văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động bảo tàng (tuyển dịch)*, Nxb. Xây dựng, Hà Nội.
9. Gary Edson, David Dean (2001), *Cẩm nang bảo tàng*, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Nxb. Hà Nội, Hà Nội.
10. Phạm Thu Hằng (2013), *Giáo dục toàn diện – một xu hướng phát triển của bảo tàng ở Việt Nam*, Tạp chí Di sản Văn hóa, Số 2(43), Tr.47-52.

11. Nguyễn Thị Huệ (2008), *Cơ sở Bảo tàng học*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
12. Nguyễn Thị Huệ (2011), *Lịch sử sự nghiệp bảo tồn bảo tàng Việt Nam*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội.
13. Phạm Mai Hùng (2003), *Giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội, Tr.45.
14. Đỗ Thị Thanh Hương (2011), *Công tác giáo dục của Bảo tàng Hùng Vương (Tỉnh Phú Thọ)*, Khóa luận tốt nghiệp ngành Bảo tàng, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội.
15. Nguyễn Thị Thu Hoan (2001), *Vai trò của Bảo tàng tỉnh Việt Nam trong sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ học đường*, Luận văn thạc sĩ Văn hóa học, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội.
16. *Luật Di sản văn hóa* (2001), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
17. *Luật Di sản văn hóa năm 2001 được sửa đổi bổ sung năm 2009* (2009), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
18. Nguyễn Thị Ninh, *Công tác giáo dục của Bảo tàng Hồ Chí Minh (Từ năm 2000 đến nay)*, Khóa luận tốt nghiệp ngành Bảo tàng, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội.
19. Nguyễn Duy Thiệu (2013), *Các hoạt động nhằm thu hút công chúng đến và quay trở lại bảo tàng*, Tạp chí Di sản văn hóa, Số 2 (43), Tr.40-44.
20. Hoàng Phê (2004), *Từ điển tiếng Việt*, Viện ngôn ngữ, Hà Nội, Tr.191.
21. Phạm Kim Yến (2014), *Công tác giáo dục của Bảo tàng tỉnh Nam Định – Thực trạng và giải pháp*, Khóa luận tốt nghiệp ngành Bảo tàng, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội.
22. Website: <http://baotangnhanhoc.org>
<https://www.vnu>